

VI. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất

Ngày, tháng, năm	Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Nơi nhận đơn cơ quan có thẩm quyền
11/9/2012	Đã chuyển mục đích từ đất nông nghiệp sang đất ở, xây dựng nhà ở, theo kế hoạch được phê duyệt.	

NGƯỜI ĐƯỢC CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CẦN CHÚ Ý :

- Được hưởng quyền và phải thực hiện nghĩa vụ của người sử dụng đất theo quy định của Luật Đất đai và các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.
- Phải mang Giấy chứng nhận này đến đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền khi: chuyển đổi, chuyển nhượng, cho thuê, cho thuê lại, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất, thế chấp, góp vốn bằng quyền sử dụng đất; người sử dụng đất được phép đổi tên; có thay đổi về hình dạng, kích thước, diện tích thửa đất; chuyển mục đích sử dụng đất; có thay đổi thời hạn sử dụng đất; chuyển đổi từ hình thức Nhà nước cho thuê đất sang hình thức Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất; Nhà nước thu hồi đất.
- Không được tự ý sửa chữa, tẩy xóa bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận. Khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp giấy.
- Nếu có thắc mắc hoặc cần tìm hiểu về chính sách, pháp luật đất đai, có thể hỏi cán bộ địa chính xã, phường, thị trấn hoặc cơ quan quản lý đất đai có liên quan. Cán bộ địa chính và cơ quan quản lý đất đai có trách nhiệm giải đáp thắc mắc hoặc cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật đất đai cho người sử dụng đất.



GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

Số AL 450151

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

LÝ BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI - TỈNH QUẢNG NGÃI

CHỨNG NHẬN

I- Tên người sử dụng đất

Họ và tên: **Trần Thị Mùi**

Số CMND: 210187176

Địa chỉ thường trú: Tổ 17 - Phường Nghĩa Chánh - Thành phố Quảng Ngãi - Tỉnh Quảng Ngãi

II- Thửa đất được quyền sử dụng

1. Thửa đất số: 94 2. Tờ bản đồ số: 04

3. Địa chỉ thửa đất: Tổ 17 - Phường Nghĩa Chánh - Thành phố Quảng Ngãi - Tỉnh Quảng Ngãi

4. Diện tích: 1524,5 m²

(Bằng chữ: Một ngàn năm trăm hai mươi bốn phẩy năm mét vuông).

5. Hình thức sử dụng:

+ Sử dụng riêng: 1524,5 m²

+ Sử dụng chung: không m²

6. Mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị 200 m²; Đất trồng cây hàng năm khác: 1324,5 m²

7. Thời hạn sử dụng: 200 m²; Đất ở; 1324,5 m²; Thời hạn sử dụng đất đến ngày 01/3/2042

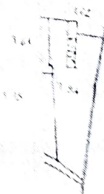
8. Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất.

III- Tài sản gắn liền với đất

IV- Ghi chú

V- Số thửa đất

B



Tỷ lệ: 1:10000

Ngày 22 tháng 12 năm 2008

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hải

Số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: 11.017.16